

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám

đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Cục Kiểm soát HĐKS Miền Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Thường trực UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Bình Thuận;
- Đài PTTH Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NCPC, KTN (Vu 37b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten Signature]

Lê Tiến Phương

QUY CHẾ

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 44 /2015/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản chưa thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản năm 2010.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải bảo đảm nguyên tắc minh bạch, công khai, liên tục, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.

2. Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 03 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

3. Chỉ tiến hành đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu giá.

Chương II CÁC ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH PHIÊN ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 4. Ký hợp đồng thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp

Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để điều hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với

khu vực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Hợp đồng phải có các thông tin chính sau đây:

- Tên, địa chỉ của Tổ chức bán đấu giá;
- Thông tin cơ bản về khoáng sản đưa ra đấu giá quyền khai thác;
- Thời hạn, địa điểm tổ chức phiên đấu giá;
- Phí thuê tổ chức đấu giá;
- Quyền và nghĩa vụ của các bên;
- Trách nhiệm của các bên do vi phạm hợp đồng;
- Quyền và trách nhiệm của các bên do đơn phương chấm dứt hoạt động;
- Các nội dung khác do các bên thỏa thuận không trái với các quy định của pháp luật.

Điều 5. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước

1. Giá khởi điểm:

Giá khởi điểm đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản là mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%), được xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC. Giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục I Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, cụ thể:

- Đối với mỏ vật liệu xây dựng thông thường dùng cho san lấp (đá, cát, đất): $R = 5\%$.

- Đối với các mỏ than bùn và các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại: $R = 4\%$.

2. Bước giá:

Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.

3. Tiền đặt trước:

Tiền đặt trước là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước khi tham gia phiên đấu giá được tính bằng đồng Việt Nam.

Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kho bạc Nhà nước tỉnh trước bảy (07) ngày làm việc tính từ ngày tổ chức phiên đấu giá.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi tiến hành phiên đấu giá.

Điều 6. Tiếp nhận và hoàn trả tiền đặt trước

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận tiền đặt trước để nộp vào tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kho bạc Nhà nước tỉnh hoặc tiếp nhận hồ sơ bảo lãnh dự đấu giá của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

2. Việc hoàn trả tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

Điều 7. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mức phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá sau khi được xét chọn vào thời gian trước khi chuyển hồ sơ được xét chọn cho Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thu được sẽ sử dụng phục vụ hoạt động lập hồ sơ mời đấu giá, và phiên đấu giá, chênh lệch giữa số phí thu được và kinh phí đấu giá nếu thiếu sẽ do ngân sách nhà nước bổ sung, thừa sẽ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 8. Lập hồ sơ mời đấu giá và tiếp nhận hồ sơ đề nghị đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản với các nội dung chính theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Thuận ít nhất 02 lần, mỗi lần cách nhau 03 ngày; đồng thời thông báo công khai thông tin này tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường, đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong thời gian 30 ngày liên tục, trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Cùng thời gian này, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành bán hồ sơ

mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại bộ phận “01 cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại bộ phận “01 cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày có thông báo công khai mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Trong thời gian này, Sở Tài nguyên và Môi trường bố trí cán bộ thường trực và chuẩn bị những tài liệu liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá được tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác liên quan.

Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá gồm có:

- Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính;
- Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 9. Tổ chức xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trong vòng không quá 30 ngày, Sở Tài nguyên và Môi trường phải chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nơi có khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá thực hiện xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Việc xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải đảm bảo các nội dung sau:

a) Được lập biên bản, có chữ ký của các thành phần đại diện các cơ quan tham gia xét chọn.

b) Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

- Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

- Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật khoáng sản.

- Cam kết đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật xung quanh khu vực mỏ đảm bảo đủ tải trọng khi vận tải khai thác khoáng sản tại địa phương.

c) Khu vực khoáng sản nào có ít nhất 03 tổ chức, cá nhân được xét chọn đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để tiến hành tổ chức đấu giá. Khu vực khoáng sản nào mà kết quả xét chọn được ít hơn 03 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác thì Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và không tổ chức phiên đấu giá.

2. Trong thời gian không quá 30 (ngày), kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp phải tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tổ chức khi có ít nhất 03 tổ chức, cá nhân được xét chọn đủ điều kiện tham gia.

3. Danh sách tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản được Sở Tài nguyên và Môi trường niêm yết công khai tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường, đăng tải thông tin này trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường ngay sau ngày làm việc tiếp theo của ngày xét chọn cho đến khi kết thúc phiên đấu giá.

Điều 10. Trường hợp không tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trong các trường hợp sau đây, Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường không tổ chức phiên đấu giá và hoàn trả tiền đặt trước, phí tham gia đấu giá cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá:

- Trước ngày tổ chức phiên đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu dừng tổ chức phiên đấu giá;

- Sau 03 lần thông báo và tính đến thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà vẫn không đủ từ 03 tổ chức, cá nhân trở lên tham gia đấu giá.

Điều 11. Nội quy phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Người tham gia đấu giá phải đến đúng giờ, trước khi tiến hành phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia phiên đấu giá; xuất trình giấy chứng minh nhân dân và giấy biên nhận đã nộp phí tham gia đấu giá; tiền đặt trước hoặc giấy bảo lãnh dự đấu giá.

Một tổ chức tham gia đấu giá chỉ được cử không quá 03 người tham gia phiên đấu giá, trong đó có 01 người đại diện được phát giá.

2. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác.

b) Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra phiên đấu giá.

c) Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối phiên đấu giá, hoặc vi phạm quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia phiên đấu giá.

d) Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá khác hoặc cấu kết, thông đồng để đim giá.

3. Trường hợp người tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Khoản 2 Điều này, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục phiên đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

Điều 12. Trình tự, nguyên tắc tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mở đầu, thư ký Hội đồng đấu giá giới thiệu các thành viên Hội đồng đấu giá và đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan; phổ biến nội quy phiên đấu giá; công bố danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá; điểm danh người tham gia đấu giá và người phát giá; giải đáp các câu hỏi (nếu có).

2. Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tiến hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng phiếu kín trực tiếp từng vòng đấu giá, liên tục không gián đoạn trong suốt phiên đấu giá. Phiên đấu giá chỉ kết thúc sau khi đã xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Người tham gia đấu giá tự ghi trên mẫu phiếu đấu giá đã được in sẵn. Phiếu đấu giá do Sở Tài nguyên và Môi trường (đấu giá thông qua Hội đồng đấu giá) hoặc do Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp (đấu giá thông qua Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp) in sẵn, đánh số và đóng dấu treo. Phiếu đấu giá phải thể hiện đầy đủ các nội dung: họ, tên, địa chỉ, mức giá ghi bằng số, bằng chữ, ký tên. Người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ các nội dung trên phiếu đấu giá thì mới xem là hợp lệ.

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là tổ chức, cá nhân duy nhất có phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm sau tất cả các vòng đấu giá hoặc là tổ chức, cá nhân trúng khi bốc thăm trong trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều này.

3. Sau mỗi vòng đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá thông báo công khai mức trả giá cao nhất của vòng bỏ phiếu. Trường hợp có từ hai phiếu trở lên trả giá cao nhất bằng nhau thì Chủ

tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tiếp tục phát phiếu để bắt đầu trả giá cho vòng đấu giá tiếp theo.

Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức giá trả cao nhất của vòng đấu giá kế trước. Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá.

Nếu nhận thấy ở mức giá đang thách đấu quá cao, người tham gia đấu giá không tham gia tiếp thì ghi rõ vào phiếu đấu giá “xin rút”. Người điều hành đấu giá vẫn tiếp tục phát phiếu cho tất cả những người tham gia đấu giá kể cả người “xin rút”. Người “xin rút” tiếp tục ghi “xin rút” vào phiếu, người “xin rút” không được tỏ thái độ hoặc trao đổi với người tham gia đấu giá khác để thông báo việc mình “xin rút”. Trường hợp người điều hành phiên đấu giá phát hiện người “xin rút” có hành vi thông báo cho người tham gia đấu giá khác việc “xin rút” của mình thì phải tiến hành lập Biên bản về vi phạm quy chế đấu giá và mời ra khỏi phòng đấu giá. Người vi phạm sẽ không được hoàn trả số tiền đặt trước và số tiền này sẽ được sung vào công quỹ nhà nước.

Các khách hàng lần lượt trả giá cho đến khi chỉ còn một khách hàng bỏ phiếu với giá cao nhất và các khách hàng khác đều ghi phiếu “xin rút” thì Tổ chức bán đấu giá (Hội đồng đấu giá) công bố: Họ và tên, địa chỉ, mức giá trúng đấu giá của khách hàng trúng đấu giá.

Trường hợp lần bỏ phiếu cuối cùng các khách hàng đều ghi phiếu “xin rút” thì Tổ chức bán đấu giá (Hội đồng đấu giá) sẽ công bố khách hàng trúng đấu giá là khách hàng trả giá cao nhất của lần liền kề trước đó. Nếu khách hàng được công bố này từ chối trúng đấu giá thì không được hoàn trả số tiền đặt trước và số tiền này sẽ được sung vào công quỹ nhà nước.

Trường hợp có 2 khách hàng trở lên cùng trả một giá cao nhất nhưng đều không yêu cầu đấu giá tiếp (xin rút), Tổ chức bán đấu giá (Hội đồng đấu giá) sẽ tổ chức bốc thăm giữa các khách hàng trả giá cao nhất để chọn khách hàng trúng giá.

4. Mọi diễn biến trong phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập thành biên bản. Kết thúc phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá công bố công khai kết luận của Hội đồng và người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải ký vào biên bản đấu giá ngay tại phiên đấu giá.

5. Các trường hợp đặc biệt:

a) Trường hợp liên tiếp qua ba vòng đấu giá mà vẫn có từ hai người trở lên phát giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tổ chức bốc thăm công khai để chọn người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ chối nhận kết quả trúng đấu giá thì người trả giá thấp hơn liền kề được Hội đồng đấu giá xem xét phê duyệt trúng đấu giá bổ sung với điều kiện giá trúng đấu giá bổ sung không được thấp hơn giá khởi điểm cộng bước giá.

c) Trường hợp người trúng giá bổ sung cũng từ chối trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì Tổ chức bán đấu giá (Hội đồng đấu giá) ra văn bản hủy bỏ kết quả trúng đấu giá và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp phép để xem xét, quyết định.

Điều 13. Cách thức trả giá

1. Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2,..., n lần).

2. Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

3. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được coi là không hợp lệ.

Điều 14. Trường hợp không được tiếp tục tham gia phiên đấu giá

1. Xin rút không tham gia đấu giá; không tham gia trả giá; phiếu trả giá không hợp lệ.

2. Vi phạm nội quy phiên bán đấu giá và đã bị truất quyền tham gia đấu giá.

3. Rút lại giá đã trả.

Điều 15. Hủy kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá quyền khai thác bị hủy trong các trường hợp sau:

1. Người trúng đấu giá bổ sung từ chối nhận kết quả trúng đấu giá.

2. Kết quả đấu giá bị hủy theo quyết định của người có thẩm quyền

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

a) Được cấp văn bản xác nhận trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

c) Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

d) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ sau đây:

a) Nộp tiền trúng đấu giá và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

b) Trong thời hạn 06 (tháng) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

c) Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

d) Thực hiện các thủ tục về đất đai sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định hiện hành của pháp luật.

đ) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM THI HÀNH**

Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế này.

b) Xây dựng kinh phí lập kế hoạch và hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức đấu giá.

2. Các sở, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 18. Xử lý vi phạm

1. Thành viên của Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp và các cá nhân khác có liên quan đến cuộc đấu giá cố ý làm trái quy định của Quy chế này, có hành vi làm lộ bí mật khách hàng tham gia đấu giá, tiếp tay, môi giới cho khách hàng tham gia đấu giá gây thiệt hại cho Nhà nước hoặc làm cho cuộc đấu giá không thành thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Đối với người tham gia đấu giá:

a) Đấu giá viên hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là người quyết định (sau khi đã tham khảo thành viên Hội đồng tham gia) cho hoặc không cho người tham gia đấu giá được tiếp tục đấu giá khi người này vi phạm quy chế đấu giá; đình chỉ cuộc đấu giá hoặc không công nhận kết quả đấu giá nếu xét thấy có dấu hiệu thông đồng, liên kết để đim giá, gây rối hoặc có các vi phạm khác làm ảnh hưởng đến kết quả đấu giá. Việc tổ chức lại cuộc đấu giá vì nguyên nhân này do Đấu giá viên hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản quyết định sau khi đó có ý kiến thống nhất của các thành viên tham gia.

b) Việc xử lý các vấn đề phát sinh trong cuộc bán đấu giá do Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người đứng đầu tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của các thành viên trong Hội đồng) và phải lập biên bản có đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng đấu giá hoặc các thành viên trong tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp có mặt tại cuộc đấu giá, sau đó báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 19. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện đấu giá được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; pháp luật về khoáng sản; pháp luật về đấu giá.

Điều 20. Điều khoản thi hành

Các nội dung liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản không quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các văn bản pháp luật khác./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Tiến Phương